

Số 13/QĐ-THCSMD

Mông Dương, ngày 19 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH CHUYỂN TRƯỜNG
VÀ TIẾP NHẬN HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ
TỪ NĂM HỌC 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ MÔNG DƯƠNG

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ hướng dẫn của Bộ GDĐT tại văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 03/8/2022 về công tác chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT); Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 ban hành quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường THCS và THPT (Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT); Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường THCS và THPT ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT; Công văn số 2822/BGDĐT-GDTrH ngày 08/6/2023 về việc thực hiện chuyển trường đối với học sinh phổ thông;

Căn cứ Hướng dẫn số 1509/SGDĐT-GDPT ngày 7/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh V/v hướng dẫn thực hiện chuyển trường đối với học sinh trung học từ năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của bộ phận văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh Trung học cơ sở từ năm học 2025-2026".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này bị bãi bỏ.

Điều 3. Các phó Hiệu trưởng, GVCN và bộ phận văn phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Công khai trên cổng TT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuyên

QUY ĐỊNH

CHUYỂN TRƯỜNG VÀ TIẾP NHẬN HỌC SINH HỌC TRUNG HỌC CƠ SỞ TỪ NĂM HỌC 2025-2026

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/QĐ-THCS MD ngày 19/7/2025
của Trường THCS Mông Dương)*

A. ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC CHUYỂN TRƯỜNG VÀ XIN HỌC LẠI

I. Đối tượng chuyển trường và xin học lại

1. Chuyển trường:

- a) Học sinh chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ.
- b) Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình hoặc có lý do thực sự chính đáng để phải chuyển trường.

2. Xin học lại:

Học sinh xin học lại sau thời gian nghỉ nhưng còn trong độ tuổi quy định của từng cấp học.

II. Hồ sơ, thủ tục chuyển trường

1. Hồ sơ chuyển trường gồm:

- a) Đơn xin chuyển trường do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.
- b) Học bạ (bản chính).
- c) Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp đầu cấp trung học phổ thông quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập hoặc ngoài công lập).
- d) Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng nhà trường nơi đi cấp.
- e) Giấy giới thiệu chuyển trường do UBND phường nơi đi cấp (trường hợp xin chuyển đến từ tỉnh khác).

2. Thủ tục chuyển trường:

- a) Chuyển trường trong cùng tỉnh: Hiệu trưởng nhà trường nơi đến tiếp nhận hồ sơ và xem xét, giải quyết theo quy định của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- b) Chuyển trường đến từ tỉnh khác: UBND phường nơi đến tiếp nhận và giới thiệu về trường theo nơi cư trú, kèm theo hồ sơ đã được kiểm tra.

3. Thời điểm chuyển trường:

- Việc chuyển trường được thực hiện khi kết thúc học kỳ I của năm học hoặc trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới.
- Trường hợp ngoại lệ về thời gian chuyển trường chỉ dành cho các đối tượng học sinh khuyết tật, học sinh phải điều trị bệnh theo yêu cầu của cơ quan y tế, gia đình chuyển đổi nơi cư trú sang tỉnh khác, nhà trường gửi hồ sơ, lập Tờ trình báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét giải quyết.

III. Hồ sơ, thủ tục xin học lại

1. Hồ sơ xin học lại

- a) Đơn xin học lại do học sinh ký.
- b) Học bạ của lớp hoặc cấp học đã học (bản chính).
- c) Bằng tốt nghiệp của cấp học dưới (bản công chứng).
- d) Giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về việc chấp hành chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Thủ tục xin học lại

- a) Trường hợp xin học lại tại trường cũ:

Hiệu trưởng nhà trường cho phép nhập học sau khi đã kiểm tra hồ sơ.

- b) Trường hợp xin học lại tại trường khác:

Hồ sơ bổ sung và thủ tục thực hiện như đối với học sinh chuyển trường.

3. Thời điểm xin học lại

- Việc xin học lại được thực hiện trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới.

B. ĐIỀU KIỆN VÀ THỦ TỤC TIẾP NHẬN HỌC SINH VIỆT NAM VỀ NƯỚC

I. Đối tượng học sinh Việt Nam về nước

1. Học sinh học ở nước ngoài diện được cấp học bổng theo các hiệp định, thỏa thuận giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế.
2. Học sinh học ở nước ngoài theo diện du học tự túc hoặc theo hợp đồng đào tạo giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
3. Học sinh theo cha, mẹ hoặc người giám hộ làm việc ở nước ngoài, học sinh Việt Nam định cư ở nước ngoài.

II. Điều kiện văn bằng.

- Phải có học bạ của các lớp học trước đó cùng với xác nhận của nhà trường về việc được chuyển lên lớp học trên.
- Học sinh đã học ở Việt Nam, sau thời gian học ở nước ngoài, khi về nước phải có bằng tốt nghiệp bậc học đã học ở Việt Nam.

III. Điều kiện về tuổi và chương trình học tập

1. Học sinh Việt Nam ở nước ngoài về nước năm xin học được gia hạn thêm 01 tuổi so với tuổi quy định của từng cấp học.

2. Chương trình học tập:

- a) Chương trình học tập ở nước ngoài phải có nội dung tương đương với chương trình giáo dục của Việt Nam với những môn học thuộc nhóm khoa học tự nhiên.

Với những môn học thuộc nhóm khoa học xã hội và nhân văn, học sinh phải bổ túc thêm kiến thức cho phù hợp với chương trình giáo dục của Việt Nam.

b) Những học sinh đang học dở chương trình của một lớp học ở nước ngoài xin chuyển về học tiếp lớp học tương đương tại trường trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông Việt Nam phải được nhà trường nơi tiếp nhận kiểm tra trình độ theo chương trình quy định của lớp học đó.

IV. Hồ sơ học sinh

1. Đơn xin học do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.

2. Hồ sơ học tập gồm:

a) Học bạ (bản gốc và bản dịch sang tiếng Việt).

b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp của lớp hoặc bậc học dưới tại nước ngoài (bản gốc và bản dịch sang tiếng Việt).

c) Bằng tốt nghiệp bậc học dưới tại Việt Nam trước khi ra nước ngoài (nếu có).

d) Bản sao giấy khai sinh, kể cả học sinh được sinh ra ở nước ngoài.

đ) Hộ khẩu hoặc Giấy chứng nhận tạm trú dài hạn của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ.

V. Thủ tục tiếp nhận

1. UBND phường (xã) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và giới thiệu về trường.

2. Đối với các học sinh đang học dở chương trình của một lớp học ở nước ngoài xin chuyển về học tiếp lớp học tương đương tại trường trung học cơ sở Việt Nam phải được nhà trường nơi tiếp nhận kiểm tra trình độ theo chương trình quy định của lớp học đó. Với những môn học không có theo chương trình giáo dục của Việt Nam, yêu cầu học sinh phải hoàn thành nội dung của môn học đó và có kiểm tra sau khóa học.

C. ĐIỀU KIỆN VÀ THỦ TỤC TIẾP NHẬN HỌC SINH NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

I. Đối tượng học sinh người nước ngoài

Học sinh người nước ngoài được xem xét, tiếp nhận vào học tại trường trung học Việt Nam gồm:

1. Học sinh diện được cấp học bổng theo các hiệp định, thỏa thuận giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế.

2. Học sinh diện tự túc theo hợp đồng đào tạo giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.

3. Học sinh theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ sang sinh sống và làm việc tại Việt Nam.

II. Điều kiện văn bằng

- Học sinh người nước ngoài có nguyện vọng vào học tại các trường trung học cơ sở phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp tương đương bằng tốt nghiệp của Việt Nam được quy định tại Luật Giáo dục Việt Nam đối với từng bậc học, cấp học.

III. Điều kiện sức khỏe và tuổi

1. Điều kiện sức khỏe:

- a) Học sinh phải được kiểm tra sức khỏe khi nhập học.
- b) Trường hợp mắc các bệnh xã hội, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của Bộ Y tế Việt Nam thì được trả ngay về nước.
- c) Khi mắc các bệnh thông thường phải điều trị trong vòng 03 tháng, nếu không đủ sức khỏe cũng được trả về nước.

2. Điều kiện tuổi:

- Học sinh người nước ngoài trong năm xin học tại Việt Nam được gia hạn thêm một tuổi so với tuổi quy định của cấp học.

IV. Hồ sơ học sinh

Học sinh phải có đầy đủ hồ sơ bằng tiếng Việt, gồm:

1. Đơn xin học do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.
2. Bản tóm tắt lý lịch.
3. Bản sao và bản dịch sang tiếng Việt các giấy chứng nhận cần thiết (có giấy chứng nhận tốt nghiệp tương đương bằng tốt nghiệp của Việt Nam được quy định tại Luật Giáo dục Việt Nam đối với từng bậc học, cấp học) có công chứng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước gửi đào tạo.
4. Học bạ.
5. Giấy chứng nhận sức khỏe (do cơ quan y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo cấp trước khi đến Việt Nam không quá 6 tháng).
6. Ảnh cỡ 4 x 6 cm (chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

V. Thủ tục tiếp nhận

1. Đối với học sinh thuộc đối tượng sau thực hiện theo Hiệp định đã được ký kết:
 - Học sinh diện được cấp học bổng theo các hiệp định, thỏa thuận giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế.
 - Học sinh diện tự túc theo hợp đồng đào tạo giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
 - Học sinh theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ sang sinh sống và làm việc tại Việt Nam.
2. Đối với học sinh thuộc diện sau UBND phường tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và giới thiệu về trường.
 - Học sinh diện tự túc theo hợp đồng đào tạo giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Học sinh theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ sang sinh sống và làm việc tại Việt Nam.

VI. Chế độ tài chính.

Tiêu chuẩn, chế độ bảo đảm sinh hoạt, học tập, các chế độ bảo hiểm, khám chữa bệnh, tiền vé máy bay lượt đến Việt Nam và lượt về nước (kể cả các trường hợp về nước trước thời hạn với mọi lý do) và các khoản tài chính khác liên quan đến học sinh được giải quyết theo hiệp định, thỏa thuận hoặc hợp đồng đào tạo đã ký kết hoặc do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ học sinh trang trải tương ứng với từng đối tượng học sinh người nước ngoài quy định (Học sinh diện được cấp học bổng theo các hiệp định, thỏa thuận giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế; Học sinh diện tự túc theo hợp đồng đào tạo giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam với các tổ chức, cá nhân nước ngoài; Học sinh theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ sang sinh sống và làm việc tại Việt Nam).

VI. Thời hạn đào tạo

- Thời hạn đào tạo đối với học sinh người nước ngoài vào học tại các trường trung học cơ sở ở Việt Nam được thực hiện như đối với công dân Việt Nam theo quy định của Luật Giáo dục.

VII. Ngôn ngữ học tập

1. Trong thời gian học tập tại trường trung học Việt Nam, học sinh người nước ngoài học các môn học bằng tiếng Việt như đối với học sinh Việt Nam.
2. Học sinh chưa biết tiếng Việt sẽ phải học qua chương trình đào tạo tiếng Việt dự bị, khi học hết chương trình phải được kiểm tra trình độ tiếng Việt trước khi vào học chính khóa. Thời gian học dự bị được quy định căn cứ theo yêu cầu trình độ tiếng Việt của từng bậc học và đối tượng học sinh, nhưng không quá 01 năm học.
3. Học sinh người nước ngoài được phép lựa chọn học môn ngoại ngữ có trong chương trình học và không trùng với ngôn ngữ đang sử dụng.

VIII. Trách nhiệm và quyền của học sinh người nước ngoài học tại Việt Nam.

1. Tuân thủ pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tôn trọng phong tục, tập quán Việt Nam.
2. Thực hiện Điều lệ trường trung học, các nội quy về học tập và sinh hoạt.
3. Được hưởng quyền như học sinh Việt Nam theo quy định của Điều lệ trường trung học.
4. Được khen thưởng, bị xử lý kỷ luật theo quy định của Điều lệ trường trung học và pháp luật Việt Nam.

D. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. UBND phường căn cứ vào yêu cầu và điều kiện cụ thể của giáo dục địa phương, xem xét, ban hành những hướng dẫn và quy định bổ sung cần thiết để tổ chức thực hiện tốt việc chuyển trường, thông báo rộng rãi đến nhà trường và phụ huynh học

sinh, nhằm bảo đảm quyền học tập chính đáng của học sinh, đồng thời ngăn chặn những hiện tượng tiêu cực có thể nảy sinh.

2. Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm:

- a) Thực hiện đúng các quy định về đối tượng, hồ sơ, thủ tục trong việc chuyển trường cho học sinh, tiếp nhận học sinh Việt Nam ở nước ngoài về nước, học sinh người nước ngoài học tại Việt Nam.
- b) Không cưỡng ép hoặc gợi ý học sinh trường mình chuyển sang trường khác dưới bất kỳ lý do nào.
- c) Thực hiện chế độ báo cáo với UBND phường trong việc chuyển trường cho học sinh, tiếp nhận học sinh Việt Nam ở nước ngoài về nước, học sinh người nước ngoài học tại Việt Nam.
- d) Thông báo công khai kết quả về chuyển trường, tiếp nhận học sinh trên các phương tiện thông tin của nhà trường và cập nhật kịp thời trên phần mềm quản lý SMAS học sinh chuyển đi, chuyển đến.